

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2018/HS - ST
Ngày: 19 - 4 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Minh, ông Hoàng Văn Mùi.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Hậu – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2018, tại Nhà văn hóa khu dân cư N, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 16/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 18/2018/QĐXXST - HS ngày 06 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Thế A**, sinh năm 1974 tại phường S, thị xã C.

Nơi cư trú: Khu dân cư H, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Công H và bà Nguyễn Kim C; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ ba; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 26/12/2017, đến ngày 29/12/2017 thì tạm giam tại Trại tạm giam Kim Chi - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt.

- Người tham gia tố tụng khác: Anh Đào Bá H, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, thị xã C, tỉnh Hải Dương (người làm chứng), vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Thế A là người nghiện ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 26/12/2017, Thế A đang đứng ở trước cửa nhà tại khu dân cư H, phường S, thị xã C thì có anh Đào Bá H điều khiển xe mô tô đi qua. Thế A gọi anh H lại và đi nhờ xe H xuống chợ S, anh H đồng ý. Trên đường đi, Thế A vay của anh H 200.000 đồng với mục đích để mua đồ về làm mộc. Khi cả hai đi đến đầu đường A thuộc khu dân cư T, phường S, Thế A nhìn thấy đối tượng tên là H, thường gọi là H “Đ” ở khu dân cư N, phường T, thị xã C đang điều khiển xe mô tô đi về hướng xã V, thị xã C. Do biết H “Đ” cũng là người

nghiện ma túy nên Thế A đã nảy sinh ý định nhờ H “Đ” mua đi mua ma túy hộ để sử dụng. Thế A bảo anh Đào Bá H dừng xe lại và mượn xe mô tô của anh H để đuổi theo H “Đ”. Khi đến ngã tư khu dân cư M, phường T thì Thế A đuổi kịp H “Đ”, Thế A đưa cho H “Đ” số tiền 200.000 đồng và nói “anh đi đâu đấy, lấy cho em một cái”, Thế A nói như vậy ý là nhờ H “Đ” mua hộ một gói Heroine, H “Đ” đồng ý, nhận tiền và đi về hướng xã V. Khoảng 30 phút sau, H “Đ” quay lại và đưa cho Thế A một gói giấy màu trắng bên trong chứa Heroine, Thế A nhận gói ma túy và quay lại chỗ anh Đào Bá H đang đợi. Khi đón được anh Đào Bá H thì Thế A nhờ anh Đào Bá H chở về. Khi cả hai đi đến đồi H thuộc khu dân cư T, phường S, thị xã C thì bị lực lượng công an kiểm tra. Lúc này, Thế A đã rút gói ma túy vừa mua được từ tay trái xuống đất ngay dưới chân mình. Lực lượng công an đã thu giữ gói ma túy trên.

Tại bản kết luận giám định số 6563/C54(TT2) ngày 08/01/2018 của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát kết luận: Mẫu tinh thể trong 01 gói giấy màu trắng gửi giám định là ma túy, trọng lượng 0,265 gam; loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 23/02/2018, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Bùi Thế A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà: Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2017; về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy số ma túy và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định; về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Nên có đủ căn cứ kết luận: Vào hồi 14 giờ 15 phút, ngày 26/12/2017, tại đồi H thuộc khu dân cư T, phường S, thị xã C, tỉnh Hải Dương, Bùi Thế A có hành vi cất giữ trái phép 0,256 gam

ma túy loại Heroine với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và bị nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận tội; bị cáo có mẹ để được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng Nhất nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[6] Hội đồng xét xử thấy cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy đã thu giữ của bị cáo sau khi giám định hoàn lại và vỏ bao gói mẫu giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu cho tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Đối với đối tượng bị cáo khai tên là H “Đ” ở khu dân cư N, phường T, thị xã C là người mua ma túy hộ bị cáo, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh xác định tại địa bàn phường T, thị xã C không có đối tượng nào có lai lịch như trên; anh Đào Bá H cho bị cáo vay tiền, cho bị cáo mượn và đi nhờ xe mô tô không biết bị cáo sử dụng để mua ma túy, cơ quan điều tra, truy tố không đặt ra xử lý nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo có tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thế A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Bùi Thế A 16 (mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 26/12/2017.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu cho tiêu hủy 0,179 gam mẫu chất bột và vỏ bao gói mẫu hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 6563/C54(TT2) của Viện khoa học hình sự - Tổng cục cảnh sát

(Vật chứng hiện do Chi cục thi hành án dân sự thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/3/2018).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Bùi Thế A phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an thị xã Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Lâm